BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 77 /QĐ-BVHTTDL	*Hà Nội, ngày 14 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Du lịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Căn cứ Nghị định số 43/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và các Nghị định sửa đổi, bổ sung liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 153/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp một số khoản phí, lệ phí thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam và Chánh Văn phòng Bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Du lịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các thủ tục hành chính tương ứng đã công bố tại các Quyết định số 4508/QĐ-BVHTTDL ngày 28/11/2025; Quyết định số 2302/QĐ-BVHTTDL ngày 02/7/2025, Quyết định số 3955/QĐ-BVHTTDL ngày 09/12/2024, Quyết định số 1998/QĐ-BVHTTDL ngày 22/7/2024, Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 28/12/2022 hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ trưởng *(để báo cáo);*
- Các Thứ trưởng;
- UBND các tỉnh/TP trực thuộc TW;
- Trung tâm Chuyển đổi số VHTTDL;
- Lưu: VT, CDLQGVN. VTH (100).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Tạ Quang Đông

Ký bởi: Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch
Cơ quan: Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC DU LỊCH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

(Kèm theo Quyết định số 77 /QĐ-BVHTTDL ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
I	**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TRUNG ƯƠNG**				
1	1.004602	Thủ tục cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế	Thông tư số 153/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Du lịch	Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam
2	1.004598	Thủ tục cấp lại giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế		Du lịch	
3	1.004591	Thủ tục cấp đổi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế		Du lịch	
4	1.004566	Thủ tục công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 4 sao, 5 sao đối với khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, tàu thủy lưu trú du lịch		Du lịch	
II	**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH**				
1	2.001628	Thủ tục cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	Thông tư số 153/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Du lịch	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Du lịch
2	2.001616	Thủ tục cấp lại giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa		Du lịch	
3	2.001622	Thủ tục cấp đổi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa		Du lịch	
4	1.001440	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm		Du lịch	

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
5	1.004628	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế		Du lịch	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Du lịch
6	1.004623	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa		Du lịch	
7	1.001432	Thủ tục cấp đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế, thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa		Du lịch	
8	1.004614	Thủ tục cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch		Du lịch	
9	1.003717	Thủ tục cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài		Du lịch	
10	1.003240	Thủ tục cấp lại giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp chuyển địa điểm đặt trụ sở của văn phòng đại diện		Du lịch	
11	1.003275	Thủ tục cấp lại giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện bị mất, bị hủy hoại, bị hư hỏng hoặc bị tiêu hủy		Du lịch	
12	1.014144	Thủ tục điều chỉnh giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài		Du lịch	

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
13	1.003002	Thủ tục gia hạn giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài		Du lịch	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Du lịch
14	1.004551	Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ thể thao đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch		Du lịch	
15	1.004503	Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ vui chơi, giải trí đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch		Du lịch	
16	1.001455	Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ chăm sóc sức khỏe đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch		Du lịch	
17	1.004580	Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ mua sắm đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch		Du lịch	
18	1.004572	Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch		Du lịch	
19	1.004594	Thủ tục công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 1-3 sao đối với cơ sở lưu trú du lịch (khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, tàu thủy lưu trú du lịch)		Du lịch	